TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2025/QĐST-DS	*Nha Trang, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần P

Địa chỉ: Tòa nhà T, số A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Phúc T1, sinh năm 1997; Địa chỉ: H Y, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Văn bản ủy quyền số 79/2025/UQ-OCB ngày 22/5/2025).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn V, sinh năm 1990

Nơi đăng ký thường trú: Xóm C X, N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi tạm trú: Căn hộ S.SH.05(20) Chung cư P - Phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần P và bị đơn ông Nguyễn Tấn V thống nhất: Số tiền nợ gốc và nợ lãi mà ông V còn nợ của Ngân hàng tính đến ngày 23/5/2025 là: **1.331.521.236 đồng** (trong đó, nợ gốc: 1.149.140.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 15.805.180 đồng, nợ lãi quá hạn: 166.576.056 đồng); Các khoản lãi, tiền phạt tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0288/2022/HĐTD-CN ngày 19/04/2022 và Khế ước nhận nợ số 0288.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 20/04/2022, tính từ ngày 24/5/2025 cho đến khi ông V trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.2. Về thời gian và phương thức thanh toán nợ như sau: Chậm nhất vào ngày 30/8/2025, ông Nguyễn Tấn V thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi là **1.331.521.236 đồng** *(Một tỷ ba trăm ba mươi mốt triệu năm trăm hai mươi mốt nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng)* và các khoản lãi, tiền phạt phát sinh theo thỏa thuận trên.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Sau khi bị đơn thanh toán xong các khoản nợ nêu trên thì nguyên đơn phải trả lại cho bị đơn bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào số cấp giấy chứng nhận số CS00537 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 26/09/2019, chỉnh lý thay đổi chủ sở hữu sang tên cho ông Nguyễn Tấn V ngày 18/04/2022.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 501, tờ bản đồ số 24; địa chỉ: Tổ D T, Phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0288/2022/BĐ ngày 19/4/2022, đã được chứng thực tại Văn phòng C, đã được đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

2.4. Về chi phí tố tụng: Chi phí thẩm định tài sản, nguyên đơn đã nộp tạm ứng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Bị đơn phải hoàn lại số tiền này cho nguyên đơn.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Tấn V nộp 25.973.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 23.237.000 đồng *(Hai mươi ba triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ngày ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004091 ngày 08/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hoà;*
- *VKSND thành phố Nha Trang;*
- *Chi cục THADS thành phố Nha Trang;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm